

BẢNG ĐIỂM HỌC PHẦN LÝ THUYẾT

HỌC PHẦN: **Giáo Dục Thể Chất 2** Số Tín chỉ: **1** LỚP: **14CD-D2**
HỌC KỲ: **II** NĂM HỌC: **2014 - 2015**

TT	MSSV	Họ tên sinh viên	Điểm bảo lưu	LBT1	THL1	LBT2	THL2	LBT3	THL3	GHP	THI CHÍNH	Điểm HP
				20%						30%	50%	
1	14D301Đ023	Trần Văn An		0	0					0	0	0.0
2	14D301Đ097	Phạm Văn Anh		0	0					0	0	0.0
3	14D301Đ025	Thiên Akazet		10	8					8	9	8.7
4	14D301Đ027	Nguyễn Thanh Ân		6	8					8	6	6.8
5	14D301Đ029	Đỗ Hồng Bạch		6	8					7	8	7.5
6	14D301Đ031	Nguyễn Văn Bình		8	8					8	8	8.0
7	14D301Đ098	Nguyễn Kiều Vũ Du		9	6					8	6	6.9
8	14D301Đ033	Hoàng Anh Dũng		10	9					8	7	7.8
9	14D301Đ106	Phạm Trường Dương		9	6					8	9	8.4
10	14D301Đ035	Nguyễn Hoàng Duy		8	8					8	7	7.5
11	14D301Đ037	Võ Đình Đăng		7	9					8	9	8.5
12	14D301Đ039	Trần Văn Đạt		9	9					8	8	8.2
13	14D301Đ103	Vũ Văn Độ		7	8					7	6	6.6
14	14D301Đ064	Phan Hoàng Hào		0	0					0	0	0.0
15	14D301Đ102	Đỗ Văn Hậu		5	9					9	6	7.1
16	14D301Đ043	Lê Chánh Hiệp		10	9					9	6	7.6
17	14D301Đ045	Tôn Thất Hoà		5	6					0	0	1.1
18	14D301Đ047	Nguyễn Minh Hoàng		0	0					0	0	0.0
19	14D301Đ049	Tạ Linh Hoạt		8	7					9	7	7.7
20	14D301Đ051	Nguyễn Trọng Hữu		9	7					7	5	6.2
21	14D301Đ055	Nguyễn Hoàng Tuấn Kiệt		0	0					0	0	0.0
22	14D301Đ057	Trương Chí Minh		10	7					8	8	8.1
23	14D301Đ059	Bích Thanh Na		8	9					8	7	7.6
24	14D301Đ061	Lê Vũ Khắc Nhân		7	7					8	7	7.3
25	14D301Đ063	Bùi Quốc Phong		9	8					8	8	8.1
26	14D301Đ067	Nguyễn Thanh Quy		0	0					0	0	0.0
27	14D301Đ069	Nguyễn Đức Sang		8	7					6	7	6.8
28	14D301Đ071	Phạm Đức Tài		0	0					8	0	2.4
29	14D301Đ073	Hà Hoàng Thái		10	9					8	8	8.3
30	14D301Đ075	Võ Đức Thắng		10	8					7	7	7.4
31	14D301Đ099	Nguyễn Văn Thảo		5	5					8	9	7.9
32	14D301Đ077	Phan Thanh Thiên		0	0					8	0	2.4
33	14D301Đ079	Đỗ Tấn Tiến		7	7					8	9	8.3
34	14D301Đ081	Trần Phước Toàn		10	9					9	8	8.6
35	14D301Đ082	Hà Minh Trí		7	9					8	8	8.0
36	14D301Đ083	Nguyễn Huỳnh Triết		8	8					9	7	7.8
37	14D301Đ084	Trần Văn Trình		6	8					9	7	7.6
38	14D301Đ085	Phùng Minh Trụ		6	8					8	9	8.3
39	14D301Đ086	Võ Văn Trung		8	6					8	7	7.3
40	14D301Đ087	Phan Văn Tứ		10	7					7	10	8.8
41	14D301Đ112	Đàm Việt Tuấn		10	7					6	7	7.0
42	14D301Đ088	Hồ Minh Tuấn		0	0					7	0	2.1
43	14D301Đ089	Võ Thanh Tùng		10	7					7	9	8.3
44	14D301Đ091	Hồ Hữu Văn		10	8					7	8	7.9
45	14D301Đ092	Nguyễn Mạnh Thanh Vinh		7	8					7	9	8.1
46	14D301Đ093	Trương Lâm Vĩnh		10	8					7	9	8.4
47	14D301Đ096	Thường Hữu Y		5	7					6	8	7.0
48	14D301Đ101	Đào Duy Yên		0	8					8	0	3.2

Yêu cầu : Khoa niêm yết cho sinh viên, lưu Giáo vụ Khoa và nộp bản chính cho Phòng TS - Đào tạo - GTVL.

Tổng danh sách có : 48 SV

Tổng số SV có điểm Giỏi từ 8,5 đ đến 10 đ	: 6 SV	(12.5%)	
Tổng số SV có điểm Khá từ 7 đ đến <8,5 đ	: 26 SV	(54.17%)	Tổng số SV có điểm >= 4 đ : 37 SV (77.08%)
Tổng số SV có điểm Trung bình từ 5,5 đ đến <7 đ	: 5 SV	(10.42%)	

TT	MSSV	Họ tên sinh viên	Điểm bảo lưu	LBT1	THL1	LBT2	THL2	LBT3	THL3	GHP	THI CHÍNH	Điểm HP
				20%						30%	50%	

Tổng số SV có điểm Trung bình yếu từ 4 đ đến <5,5 đ

: 0 SV

(0%)

Tổng số SV có điểm kém <4 đ

: 11 SV

(22.92%)

Tổng số SV có điểm < 4 đ : 11 SV (22.92%)

Tổng số SV không xếp loại vì chưa đủ điều kiện

: 0 SV

(0%)

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 7 năm 2015

107 TRƯỜNG KHOA

TRƯỜNG BỘ MÔN

GIÁO VIÊN GIẢNG DẠY

P.T.K.

T.D.


Nguyễn Đức Thắng



Nguyễn Phú Tân

Nguyễn Tiến Dương